

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2023/HS-ST**

Ngày 13 - 01 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Duy Viễn - Cán bộ hưu trí;

2. Ông Phạm Văn Ninh - Phó ban dân tộc HĐND huyện Yên Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12, 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 23/12/2022 và quyết Đ hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Thanh B(Tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/10/2003 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKKTT, chỗ ở: Thôn H, xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn L; Sinh năm 1966 và con bà Cao Thị H; Sinh năm 1975. Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

*** Những bị hại:**

1. AnhPhương Văn M, sinh năm 1997. (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Đoàn Quang L, sinh năm 1986, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

3. Anh Võ Văn H, sinh năm 1992, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn 3, xã Ngh, huyện L, tỉnh Nghệ An.

4. Chị Nguyễn Thị Vân Ch, sinh năm 1985, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Số 12/9A, đường Dương C, khu phố 4, thị trấn Nh, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Anh Nguyễn Quý Đ, sinh năm 1998, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương

6. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1999, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Xóm 5, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An

7. Anh Vũ Anh T, sinh năm 2005, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Xóm S, xã Gi, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

8. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1995, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn Th, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

9. Anh Hà Tuyên H2, sinh năm 1998, (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Khu 3, xã Y, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

10. Anh Điều Chính V, sinh năm 1998, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Nh, tỉnh Điện Biên

11. Anh Đặng Xuân B1, sinh năm 1994, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

12. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

13. Anh Đỗ Đức Kh, sinh năm 2003, (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang,

14. Chị Đặng Minh Tr, sinh năm 1996, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, huyện Đ, thành phố Hà Nội

15. Anh Hứa Thanh Đ, sinh năm 1998, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn V, xã Nh, huyện Hữu, tỉnh Lạng Sơn

16. Ông Lê Đình T, sinh năm 1986, (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Yên Th, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

17. Anh Bùi Đức H, sinh năm 1990, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Số nhà 72, tổ 8, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

18. Cháu Nguyễn Đại D, sinh năm 2007, (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Khu 2, xã Đ, huyện Th, tỉnh Phú Thọ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Hoàng Thị Kim Ng, sinh năm 2004, (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ph, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang,

2. Anh Trần Quyết T1, sinh năm 2001, (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn T, xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2021, Hoàng Thanh B, trú tại thôn H, xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang sử dụng điện thoại cá nhân truy cập vào mạng xã hội Facebook và đọc được các tin, bài từ các tài khoản Facebook của các hội, nhóm mua, bán xe mô tô cũ, qua các bài viết trên mạng xã hội B nhận thấy có nhiều người tham gia giao dịch, trao đổi mua, bán xe mô tô đã qua sử dụng nên B đã nảy sinh ý Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên môi trường mạng xã hội này. Bằng thủ đoạn sao chép lại các thông tin, hình ảnh từ các hội nhóm mua bán xe trên mạng xã hội Facebook sau đó chỉnh sửa lại cho phù hợp với tính toán của B rồi đăng thông tin, hình ảnh về các loại xe mô tô rao bán. Khi có người liên hệ hỏi mua xe mô tô, B yêu cầu người mua phải chuyển một số tiền nhất Đ qua tài khoản Ngân hàng do B cung cấp gọi là “tiền đặt cọc”, sau khi người mua hoàn thành chuyển tiền, nhận được tiền vào tài khoản, B lập tức chặn Facebook, chặn số điện thoại, chặn liên lại, chiếm đoạt số tiền đó để chi tiêu cá nhân.

Để thực hiện được hành vi lừa đảo, B đến gặp Trần Quyết T1, trú tại thôn T, xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lợi dụng chỗ quan hệ bạn bè B mượn số tài khoản ngân hàng của T, T đồng ý cho B mượn thẻ ATM và tài khoản Ngân hàng số 104871461677, mang tên TRAN QUYET TIEN, mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Tuyên Quang (Viettinbank), Tiến đồng thời cung cấp mã OTP để B sử dụng thẻ ATM và tài khoản trên. Ngoài ra B mở 01 tài khoản của B số 108810882003 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Tuyên Quang (Viettinbank) với mục đích sử dụng vào việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Sau đó, B sử dụng điện thoại di động (*Iphone 6s*) tạo lập nhiều tài khoản trên mạng xã hội Facebook: “Trần Q. Tiến”, “Xe máy Tiến Trang”, “Xe Máy Tiến Huyền”, “Trần Quyết T1” rồi sử dụng các tài khoản Facebook trên đăng tải nhiều hình ảnh về các loại xe mô tô cũ đã qua sử dụng, kèm theo các tin, bài do B sao chép từ các trang M xã hội, chỉnh sửa lại và đăng lên các fanpage, hội nhóm mua bán xe mô tô cũ để quảng cáo, rao bán xe. B đã lừa đăng thông tin giới thiệu mình tên là Trần Quyết T1 có cửa hiệu cầm đồ, mua bán xe mô tô cũ có địa chỉ tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2021, thông qua mạng xã hội B đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều người tại nhiều tỉnh, thành phố khác nhau trong cả nước, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Ngày 02/10/2021, anh Phương Văn M, trú tại thôn Đ, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang sử dụng tài khoản Facebook “Vô Thường” vào mạng xã hội và đọc được các thông tin của tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” về việc rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn Bạc, biển kiểm soát 29G1-446.58, anh M đã nhắn tin với tài khoản “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, đến ngày 03/10/2021, Hoàng Thanh B sử dụng tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” nhắn tin trao đổi với anh M về việc mua bán chiếc xe mô tô trên, B tự giới thiệu tên là T, nhà ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, B sử dụng số điện thoại 0972241650 để trao đổi với anh M và 2 bên thống nhất mua, bán xe mô tô trên với giá là 17.000.000đ (*mười bảy triệu đồng*), B yêu cầu anh M chuyển tiền để cọc trước là

500.000đ để B vận chuyển xe đến nhà giao cho anh M và sẽ thanh toán số tiền còn lại khi giao xe, anh M đồng ý và chuyển số tiền 500.000đ từ tài khoản số 11997719968888 của mình mở tại Ngân hàng Quân đội (MB) đến số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, B hẹn anh M sáng ngày 04/10/2021 sẽ vận chuyển xe mô tô đến nhà M. Đến sáng ngày 04/10/2021, B yêu cầu anh M chuyển thêm cho B 1.500.000đ để B chở xe mô tô đến giao, anh M đồng ý và chuyển thêm số tiền 1.500.000đ vào tài khoản số 104871461677. Sau khi nhận được tiền của anh M, B đã lập tức chặn liên lạc với M. M tìm cách liên lạc với B nhưng không được và biết mình bị lừa đảo nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang trình báo sự việc.

Lần thứ 2: Ngày 03/10/2021, Đoàn Quang L, trú tại thôn T, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang dùng tài khoản Facebook “Thiên Nhiên” vào mạng xã hội và đọc được các thông tin của tài khoản Facebook “Xe máy Tiên Huyền” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn Trắng Đen, biển kiểm soát 20C1-288.88, anh L nhắn tin với tài khoản Facebook “Xe máy Tiên Huyền” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe. Đến ngày 04/10/2021, B sử dụng tài khoản Facebook “Xe máy Tiên Huyền” trao đổi mua bán xe mô tô với L với giá 23.500.000đ (*hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*), B yêu cầu anh L chuyển trước cho B 1.000.000đ vào số tài khoản 104871461677 để đặt cọc. Anh L đồng ý và nhờ chị Nguyễn Thị Tâm, trú cùng thôn chuyển khoản hộ số tiền 1.000.000đ đến số tài khoản 104871461677 cho B. Đến ngày 05/10/2021, B tiếp tục yêu cầu anh L chuyển thêm số tiền 2.500.000đ cho B thì B mới vận chuyển xe đến giao, anh L không đồng ý và B biết không thể tiếp tục lừa anh L nên B đã chặn liên lạc với anh L. Biết mình đã bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang trình báo sự việc.

Lần thứ 3: Ngày 24/02/2021, anh Võ Văn H, trú tại số nhà 73, đường Ng, phường Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An truy cập mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” có đăng ảnh, rao bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ (*không nhớ BKS*), H nhắn tin với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe thì B báo giá 4.500.000 đồng. B yêu cầu anh H chuyển trước cho B tiền đặt cọc 1.000.000 đồng, anh H sử dụng tài khoản ngân hàng số 107005228955 chuyển khoản cho B số tiền 1.000.000 đồng vào số tài khoản 104871461677. Sau khi nhận được tiền của anh H, B đã ngay lập tức chặn liên lạc của anh H.

Lần thứ 4: Ngày 17/3/2021, Nguyễn Thị Vân Ch, trú tại 12/9A, đường Dương C, khu phố 4, thị trấn Nh, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh truy cập vào mạng xã hội và đọc các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1”, Ch nhắn tin với tài khoản “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger hỏi mua 01 gương chiếu hậu xe máy với giá 400.000 đồng. B yêu cầu Ch chuyển khoản tiền đặt cọc 200.000đ, Ch đồng ý và chuyển chuyển 200.000 đồng từ tài khoản 109001533080 (Viettinbank) đến số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc với Ch.

Lần thứ 5: Ngày 17/3/2021, Nguyễn Quý Đ, trú tại thôn G, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương truy cập mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán xe mô tô. Đ nhắn tin với tài khoản

“Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B yêu cầu chuyển tiền đặt cọc, Đ đã chuyển số tiền 100.000 đồng từ tài khoản 106003497685 đến số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc với Đ

Lần thứ 6: Ngày 06/4/2021, Nguyễn Văn Th, trú tại Xóm 5, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An đọc các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán xe mô tô YAMAHA Exiter. Th nhắn tin với tài khoản “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B báo giá 15.000.000 đồng và yêu cầu chuyển khoản tiền đặt cọc, anh Th đã chuyển số tiền 350.000 đồng từ tài khoản 10186919208 đến số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc với với Thắng.

Lần thứ 7: Ngày 11/5/2021, Vũ Anh T, trú tại thôn Xóm S, xã Gi, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán xe mô tô. Tuấn nhắn tin trao đổi với tài khoản Facebook trên qua ứng dụng Messenger, B báo giá xe là 4.000.000đ và yêu cầu Tuấn chuyển tiền cọc. Tuấn đã nhờ chị Ngô Thị Thúy, trú tại thôn Ngòi Sen, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái chuyển khoản từ tài khoản 103870953569 số tiền 1.000.000đ đến số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi chiếm đoạt được tiền của Tuấn, B đã chặn liên lạc của Tuấn.

Lần thứ 8: Ngày 24/5/2021, Nguyễn Văn H1, trú tại thôn Đ, thị trấn Th, huyện L, tỉnh Bắc Ninh dùng tài khoản Facebook “Nguyễn Duy Huy” vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II. H1 nhắn tin với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B báo giá 5.500.000 đồng và yêu cầu H1 chuyển tiền đặt cọc. Huy đã nhờ Nguyễn Tùng L, trú tại thôn Đông L, xã Quỳnh Phú, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh sử dụng tài khoản số 1008.7038.4122 chuyển khoản số tiền 1.000.000 đ vào số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi chiếm đoạt được tiền, B đã chặn liên lạc của Huy.

Lần thứ 9: Khoảng tháng 5/2021, Hà Tuyên H2, trú tại Khu 3, xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ dùng tài khoản Facebook “Han Hyun” truy cập vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán xe mô tô Honda Wave. Màu đen. H2 nhắn tin với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B yêu cầu H chuyển tiền đặt cọc, H2 sử dụng tài khoản số 103871861514 chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng đến số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi chiếm đoạt được tiền, B đã chặn liên lạc của H2.

Lần thứ 10: Ngày 31/5/2021, Điều Chính V, trú tại Bản N, xã M, huyện Nh, tỉnh Điện Biên vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán xe mô tô. V nhắn tin với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B yêu cầu V chuyển tiền đặt cọc, V sử dụng tài khoản số 100871116010 chuyển khoản số tiền 500.000 đồng vào tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của V.

Lần thứ 11: Ngày 11/6/2021, Đặng Xuân B1, trú tại thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái B vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán bộ giảm sóc xe mô tô. B nhắn tin

với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua, B1 báo giá 500.000 đồng và yêu cầu chuyển tiền đặt cọc. B1 đã dùng tài khoản số 100868620282 chuyển khoản số tiền 250.000 đồng vào tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của B1.

Lần thứ 12: Ngày 08/12/2021, Nguyễn Văn Th, trú tại Tổ dân phố H, thị trấn Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Xe máy Tiến Huyền” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, Th nhắn tin với tài khoản “Xe máy Tiến Huyền” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B yêu cầu chuyển tiền đặt cọc trước, Th đã nhờ chị Trần Thanh T, trú cùng tổ dân phố dùng tài khoản số 1038.6893.2974 chuyển khoản số tiền 300.000đ vào tài khoản số 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của Thuận.

Lần thứ 13: Ngày 12/8/2021, Đỗ Đức Kh, trú tại thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn Đen, biển kiểm soát 20E1 - 39457. Kh nhắn tin với tài khoản “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe. B sử dụng tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” trao đổi mua bán xe mô tô với Khánh với giá 5.500.000đ và yêu cầu Kh chuyển tiền đặt cọc. Khánh sử dụng tài khoản số 102871255585 chuyển khoản số tiền 500.000đ vào tài khoản 104871461677 cho B. Sáng ngày 13/8/2021, B nhắn tin yêu cầu Kh chuyển thêm tiền, Kh tiếp tục chuyển khoản thêm 700.000 đồng cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của Kh.

Lần thứ 14: Ngày 27/11/2021, anh Đặng Minh Tr, trú tại Thôn Đ, xã Th, huyện Đ, thành phố Hà Nội vào mạng xã hội và đọc các thông tin trên tài khoản “Xe máy Tiến Huyền” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô Honda Dream, màu sơn nâu. Tr nhắn tin với tài khoản Facebook “Xe máy Tiến Huyền” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe, B báo giá 6.000.000đ và yêu cầu Tr chuyển tiền đặt cọc. Tr sử dụng tài khoản số 108869982897 chuyển khoản số tiền 300.000 đồng vào tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của của Trang.

Lần thứ 15: Ngày 03/12/2021, Hứa Thanh Đ, trú tại Thôn V, xã Nh, huyện H, tỉnh Lạng Sơn vào mạng xã hội và đọc các thông tin trên tài khoản Facebook “Xe máy Tiến Huyền” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, Đ nhắn tin với tài khoản Facebook “Xe máy Tiến Huyền” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua xe thì B báo giá 6.000.000 đồng và yêu cầu Điệp chuyển tiền đặt cọc. Đ sử dụng tài khoản số 103006328285 chuyển khoản 1.000.000 đồng vào tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của Điệp.

Lần thứ 16: Ngày 13/12/2021, Lê Đình T, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản “Xe máy Tiến Huyền” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô Honda Drema. T nhắn tin với tài khoản Facebook “Xe máy Tiến Huyền” qua ứng dụng Messenger để trao đổi mua xe, B báo giá 5.000.000 đồng và yêu cầu T chuyển tiền đặt cọc. Tú sử dụng tài khoản số 45010009307 chuyển khoản số tiền 500.000 đồng vào tài khoản số 000115314556

cho B (*B sử dụng tài khoản của Hoàng Thị Kim Ng*). Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của Tú.

Lần thứ 17: Ngày 14/12/2021, Bùi Đức H, trú tại số nhà 72, tổ 18, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang vào mạng xã hội và đọc được các thông tin trên tài khoản “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán xe mô tô Honda Dream. H nhắn tin với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger và gọi vào số điện thoại 0972241650 của B để hỏi mua xe, B yêu cầu Hợp chuyển tiền đặt cọc. H sử dụng tài khoản số 10654302888 chuyển khoản 1.000.000 đồng vào số tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của H.

Lần thứ 18: Khoảng đầu tháng 12/2021 (*không xác Đ được ngày cụ thể*), Nguyễn Đại D, trú tại Khu 2, xã Đ, huyện Th, tỉnh Phú Thọ dùng tài khoản Facebook “Nguyễn Đại D” vào mạng xã hội và đọc được các thông tin từ tài khoản “Trần Quyết T1” đăng ảnh, rao bán 01 xe mô tô. D nhắn tin với tài khoản Facebook “Trần Quyết T1” qua ứng dụng Messenger để hỏi mua thì B báo giá 3.500.000đ và yêu chuyển 300.000 đồng tiền đặt cọc. Anh D đã mua 03 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng/1 thẻ rồi cào lấy mã thẻ rồi chụp ảnh gửi cho Facebook “Trần Quyết T1”. Đến ngày 14/12/2021, B yêu cầu anh D chuyển thêm tiền đặt cọc 300.000 đồng, anh D đã nhờ Phạm Kim Ngọc H sử dụng tài khoản số 19024785856020 chuyển khoản số tiền 300.000đ vào tài khoản 104871461677 cho B. Sau khi nhận được tiền B đã chặn liên lạc của Dương.

Tổng số tiền Hoàng Thanh B chiếm đoạt của 18 người bị hại là 13.300.000đ (*mười ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 96/CT-VKSYS, ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã truy tố Hoàng Thanh B về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết Đ truy tố đối với Hoàng Thanh B theo tội danh, Điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Hoàng Thanh B phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91, 101; Điều 65 - Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Hoàng Thanh B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 2 (hai) năm đến 3 (ba) năm.

Giao bị cáo Hoàng Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

* *Về hình phạt bổ sung*: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

* *Về dân sự*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho các bị hại và tuyên trả cho các bị hại số tiền bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn theo yêu cầu của các bị hại.

* *Về vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0972241650 thu giữ của Hoàng Thanh B; Trả lại chị Hoàng Thị Kim Ng 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4, màu trắng; Trả lại cho Trần Quyết T1 01 thẻ ATM có STK 104871461677 do Ngân hàng Vietinbank cấp; Tịch thu lưu hồ sơ 02 đĩa CD.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy Định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết Định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy Định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Bị cáo thừa nhận, vì mục đích vụ lợi bị cáo đã đưa ra thông tin giả rồi để lừa đảo các bị hại như cáo trạng truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị hại cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2021, bằng thủ đoạn gian dối và lợi dụng mối quan hệ bạn bè Hoàng Thanh B đã mượn thẻ ATM và số tài khoản ngân hàng 104871461677 của anh Trần Quyết T1, trú tại thôn Tân Hải Thành, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và sử dụng mạng xã hội Facebook tạo lập các tài khoản Facebook “Trần Q. Tiến”, “Xe máy Tiến Trang”, “Xe máy Tiến Huyền”, “Trần Quyết T1” và giới thiệu, quảng cáo mạo danh là Trần Quyết T1, có cửa hiệu cầm đồ, mua bán xe mô tô cũ có địa chỉ tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. B sao chép lại các thông tin, hình ảnh về các loại xe mô tô đã qua sử dụng từ các trang mạng xã hội khác, sau đó chỉnh sửa và đăng tải lên các tài khoản Facebook trên để lừa đảo, rao bán các loại xe mô tô đã qua sử dụng.

Với cùng một phương thức, thủ đoạn là khi có người truy cập, nhắn tin trao đổi mua bán xe B yêu cầu người mua chuyển trước vào tài khoản Ngân hàng B đã mượn của anh Trần Quyết T1 số 104871461677 một số tiền nhất Đ gọi là “tiền đặt cọc”, sau khi nhận được tiền chuyển vào tài khoản, B lập tức chặn liên lạc Facebook, chặn số điện thoại và chiếm đoạt số tiền đó để chi tiêu cá nhân. B đã 18 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của 18 người bị hại sau:

Lần thứ 1: Ngày 02/10/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Phương Văn M số tiền 2.000.000 đồng;

Lần thứ 2: Ngày 03/10/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Đoàn Quang L số tiền 1.000.000 đồng

Lần thứ 3: Ngày 24/02/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Võ Văn H. số tiền 1.000.000 đồng

Lần thứ 4: Ngày 17/3/2021, lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Vân Ch số tiền 200.000 đồng

Lần thứ 5: Ngày 17/3/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Quý Đ số tiền 100.000 đồng.

Lần thứ 6: Ngày 06/4/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Th số tiền 350.000 đồng.

Lần thứ 7: Ngày 11/5/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Vũ Anh T số tiền 1.000.000 đồng.

Lần thứ 8: Ngày 24/5/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H1 số tiền 1.000.000 đồng.

Lần thứ 9: Khoảng tháng 5/2021 (*không xác Đ được ngày cụ thể*), lừa đảo chiếm đoạt của anh Hà Tuyên H2 số tiền 1.000.000 đồng.

Lần thứ 10: Ngày 31/5/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Điều Chính V số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ 11: Ngày 11/6/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Đặng Xuân B số tiền 250.000 đồng.

Lần thứ 12: Ngày 08/12/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Thuận số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ 13: Ngày 12/8/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Đỗ Đức Kh số tiền 1.200.000 đồng.

Lần thứ 14: Ngày 27/11/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Đặng Minh Tr số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ 15: Ngày 03/12/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Hứa Thanh Đ số tiền 1.000.000 đồng.

Lần thứ 16: Ngày 13/12/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Lê Đình T số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ 17: Ngày 14/12/2021, lừa đảo chiếm đoạt của anh Bùi Đức H số tiền 1.000.000 đồng.

Lần thứ 18: Khoảng đầu tháng 12/2021 (*không rõ ngày cụ thể*) lừa đảo chiếm đoạt của cháu Nguyễn Đại D số tiền 600.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Thanh Bđã lừa đảo chiếm đoạt trong vụ án là 13.300.000 đồng (*Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy Đ tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là đúng người, đúng tội.

[3] *Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo*: Vì mục đích vụ lợi bị cáo đã có hành vi giả dối và sử dụng công nghệ thông tin để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã nộp tiền tại Chi cục Thi hành án để bồi thường thiệt hại cho các bị hại theo yêu cầu; bị hại Đỗ Đức Kh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy Đ tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo để quyết Đ hình phạt cho phù hợp.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo có mẹ là bà Cao Thị H thuộc trường hợp khuyết tật vận động mức độ đặc biệt và được hưởng chế độ theo quy Đ, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời án Đ thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*:

Anh Đoàn Quang L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anhPhương Văn M yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn H1 yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Vũ Anh T yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Hứa Thanh Đ yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Hà Tuyên H2 yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Võ Văn H yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Bùi Đức H yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; anh Đặng Xuân B yêu cầu bồi thường số tiền 250.000 đồng. Tổng số tiền các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 9.250.000đ, bị cáo đã tự nguyện nộp 13.300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Đối với số tiền bị cáo nộp thừa so với yêu cầu của bị hại (do

một số bị hại không yêu cầu bồi thường) là 4.050.000đ cần trả lại cho bị cáo, nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Đối với anh Nguyễn Văn Th, anh Điều Chính V, cháu Nguyễn Đại D, chị Nguyễn Thị Vân Ch, anh Nguyễn Văn Th1, anh Đặng Minh Tr, anh Nguyễn Quý Đ, anh Lê Đình T không yêu cầu Hoàng Thanh B bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đỗ Đức Kh được Hoàng Thanh B tự nguyện trả lại số tiền 500.000đồng, anh Kh không yêu cầu B bồi thường tiếp số tiền 700.000đ đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0972241650 của Hoàng Thanh B. Thấy rằng đây là công cụ, phương tiện phạm tội và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4, màu trắng, bên trong lắp 01 sim 0368109601 thư giữ của Hoàng Thị Kim Ng, thấy rằng Ngân không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho Hoàng Thị Kim Ng; 01 thẻ ATM có STK 104871461677 do Ngân hàng Vietinbank cấp, chủ tài khoản Trần Quyết T1, khi mở tài khoản Tiến không biết B sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho Trần Quyết T1; 02 đĩa CD (có lưu file ghi âm cuộc gọi điện thoại thể hiện nội dung trao đổi giữa bị hại và Hoàng Thanh B) do anhPhương Văn M, anh Đoàn Quang L giao nộp là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu lưu hồ sơ.

Đối với thẻ ATM của Hoàng Thị Kim Ng (có STK 000115314556 do Ngân hàng Quân đội cấp) và thẻ ATM của Hoàng Thanh B (có STK 108810882003 do Ngân hàng Vietinbank cấp) Ngân và B đã làm mất. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với Hoàng Thị Kim Ng, là bạn gái của B, cho B mượn tài khoản ngân hàng số 000115314556 để B lừa đảo chiếm đoạt số tiền 500.000đ và được hưởng lợi số tiền 400.000đ. Tuy nhiên B chỉ sử dụng tài khoản của Ngân lừa đảo 01 lần duy nhất (lần thứ 16) chiếm đoạt của anh Lê Đình T số tiền 500.000 đồng, do đó Hành vi của Hoàng Thị Kim Ng không cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy Đ tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an huyện Yên Sơn để xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngân theo quy Đ, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với anh Trần Quyết T1 cho Hoàng Thanh B mượn tài khoản ngân hàng số 104871461677 và thẻ ATM của số tài khoản trên sau đó B đã sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tiền của 17 người. Tuy nhiên, khi cho B mượn tài khoản ngân hàng vì tin tưởng chỗ bạn bè và Tiến không biết B đã lợi dụng và sử dụng vào việc phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên không có căn cứ xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật; bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 174 của Bộ luật hình sự:

* Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thanh B phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91, 101 và Điều 65 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Hoàng Thanh B01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/01/2023).

Giao bị cáo Hoàng Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy Định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết Định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy Định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Trả lại anh Đoàn Quang L số tiền 1.000.000 đồng; anh Phương Văn M số tiền 2.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn H1 số tiền 1.000.000 đồng; anh Vũ Anh T số tiền 1.000.000 đồng; anh Hứa Thanh Đ số tiền 1.000.000 đồng; anh Hà Tuyên H2 số tiền 1.000.000 đồng; anh Võ Văn H được nhận số tiền 1.000.000 đồng; anh Bùi Đức H được nhận số tiền 1.000.000 đồng; anh Đặng Xuân B số tiền 250.000 đồng. Số tiền trả lại hiện tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064849.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn mở tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Sơn (*Theo ủy nhiệm chi lập ngày 28/11/2022 và Biên lai thu tiền số 0002967 ngày 30/12/2000*).

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 18/11/2022.

Trả lại cho bị cáo 4.050.000đ, nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0972241650; Trả lại chị Hoàng Thị Kim Ng 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4, màu trắng; Trả lại cho Trần Quyết T1 01 thẻ ATM có STK 104871461677 do Ngân hàng Vietinbank cấp; Tịch thu lưu hồ sơ 02 đĩa CD.

4. Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2023); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- CQĐT Công an huyện Yên Sơn;
- CQTHAHS Công an huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang;
- Lưu Hồ sơ, Tòa án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến

